

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ



**TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

Tp Hồ chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2018



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2018

Kính thưa: HĐQT và Toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần XD và KD Vật tư

Lời đầu tiên, xin thay mặt HĐQT, Ban TGD Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư, tôi xin gửi đến toàn thể quý vị Đại biểu, quý cổ đông lời chào nồng nhiệt, lời cảm ơn chân thành về sự có mặt của quý vị trong cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 ngày hôm nay.

Năm 2017 vừa qua là một năm đánh dấu nhiều thành tựu đạt được của nền kinh tế Việt Nam, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,81% - mức cao nhất trong 10 năm trở lại đây, nền tảng kinh tế vĩ mô tiếp tục được giữ vững ổn định, sự tăng trưởng của ngành công nghiệp chế biến chế tạo đạt 14,5%, ngành xây dựng tăng 8,7%, sự phục hồi mạnh mẽ của thị trường bất động sản sau khoảng thời gian khủng hoảng là những nhân tố thuận lợi thúc đẩy sự hồi sinh cho rất nhiều doanh nghiệp hoạt động trong các ngành nghề.

Nhìn chung tổng thể tình hình hoạt động của Công ty C&T trong năm 2017, có thể nhận thấy năm 2017 là một năm bước ngoặt của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư với rất nhiều công việc quan trọng cần phải giải quyết.

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường tháng 10/2016 và ĐHĐCĐ thường niên tháng 4/2017, HĐQT Cty và Ban điều hành tập trung xử lý những tồn tại như tái cơ cấu tài chính thông qua việc mua bán nợ, tập trung xử lý các khoản nợ xấu kéo dài.

Cụ thể đến nay, Cty đã thực hiện xấp xỉ hoàn tất việc mua bán các khoản nợ (đạt trên 90%).

Đối với công tác xử lý các khoản nợ xấu và kéo dài, Cty tập trung phân loại chi tiết từng khoản nợ, phân công cụ thể người theo dõi xử lý, kết hợp tất cả và đồng bộ các biện pháp như khởi kiện và thi hành án, thuê các đơn vị có chức năng thu nợ để theo đuổi đảm bảo “thời gian vàng” của món nợ... Qua đó, hiện Cty đã và đang xử lý 23 bản án đã có hiệu lực pháp lý, (tổng số tiền phải thu là hơn 150 tỷ) 11 đơn khởi kiện đang thực hiện (với tổng số nợ phải thu là hơn 50 tỷ).

Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn cố gắng duy trì hoạt động SX-KD để không bị gián đoạn sau khi tái cơ cấu xong. Tuy nhiên, do điều kiện kinh doanh không được thuận lợi vì nhu cầu hàng hóa trong nước tiêu thụ còn chậm, khó khăn về nguồn vốn và năng lực cạnh tranh thấp là những nguyên nhân chính ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh cũng như doanh số của Công ty, những tồn tại về tài chính từ những năm trước đang được giải quyết dần từng bước. Mặc dù trải qua một năm hoạt động còn nhiều khó khăn nhưng Công ty C&T vẫn cố gắng duy trì hoạt động kinh doanh với tiêu chí bảo toàn nguồn vốn song song với việc cố gắng đẩy mạnh và nhanh việc xử lý nợ và chuyển hướng sang phát triển ở một số lĩnh vực mới, như tập trung hơn vào hoạt động khai thác và đầu tư vào các dự án bất động sản và nông nghiệp.

Thông qua các số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán – Tư Vấn Đất Việt cho thấy kết quả kinh doanh của Công ty như sau:



I. Tình hình hoạt động SXKD trong năm 2017

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH thực hiện	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
Giá trị doanh thu	340	445	130,8%
Lợi nhuận trước thuế	- 7,07	-152,1	
Thuế thu nhập doanh nghiệp		-0,177	
Lợi nhuận sau thuế	-7,07	-151,9	

Nguyên nhân lỗ : do ghi nhận việc chuyển nhượng DA quận 2 từ 2015 (lỗ 96 tỷ), Dự án Cảng Phước Hòa (lỗ 11,5 tỷ) và các khoản lãi vay phải trả cho các NH gần 60 tỷ.

II. Đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty:

Việc thực hiện kế hoạch SXKD trong năm qua của Ban Tổng Giám đốc được triển khai trong tình hình kinh tế còn nhiều thách thức. Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng điều hành Công ty theo định hướng chiến lược SXKD mà Đại hội cổ đông 2017 đã thông qua.

Kết quả hoạt động SXKD ở từng lĩnh vực được Ban Tổng Giám đốc đánh giá như sau:

2.1 Lĩnh vực kinh doanh vật tư:

Từ đầu năm 2017 đến nay, công tác kinh doanh VLXD của Công ty gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn cho hoạt động Kinh doanh bị thu hẹp, các Ngân hàng ngừng tài trợ tín dụng và tập trung thu hồi nợ đã ảnh hưởng rất lớn đến các dự án đang triển khai. Tình hình thị trường trong nước bị thu hẹp, sức mua giảm mạnh, khối kinh doanh phải đối mặt với những khó khăn thách thức lớn. Bên cạnh đó, việc thu hồi công nợ kéo dài, khách hàng chậm trả đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn vốn hoạt động, kết quả lợi nhuận thực hiện của bộ phận phòng kinh doanh.

2.2 Lĩnh vực xây lắp công trình:

- Do việc thua lỗ kéo dài nên Công ty không thể trực tiếp tham gia đấu thầu thi công. Các chương trình vốn ngân sách nhà nước không quyết toán được khối lượng phát sinh và trượt giá. Do đó, hoạt động xây lắp năm vừa qua không mang lại hiệu quả, thậm chí còn bị lỗ.

- Do chủ trương cắt giảm đầu tư công, các dự án BĐS phải tạm dừng hoặc giãn tiến độ thực hiện, thị trường BĐS vẫn chưa phục hồi, lãi suất vẫn ở mức cao, làm cho nhiều chủ đầu tư của công trình xây dựng thiếu vốn hoặc không thể triển khai, từ đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng thực hiện về xây lắp trong năm 2017.

=> Vì vậy, Công ty tập trung vào công việc quyết toán và thu các khoản nợ của khối xây lắp. Dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự quyết tâm và kiên trì đến nay công ty đã hoàn tất các căn cứ pháp lý để việc thu nợ thực hiện cơ bản trong năm 2018.

Bằng phương án liên danh liên kết với các đối tác có đủ năng lực, Công ty cũng đang theo đuổi và đấu thầu các dự án để tạo nền tảng phát triển lại và đến nay đã có những kết quả đáng ghi nhận.

Thông qua việc kết hợp giữa khối xây lắp và khối kinh doanh sẽ tạo được một lợi thế trong việc cung cấp vật tư ở thời điểm Công ty đang đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức.

2.3 Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

Trong năm 2016 Tổng giá trị doanh thu sản xuất công nghiệp đạt doanh số 43,21 tỷ đồng và năm 2017 là 35,6 tỷ đồng, giảm 17,7% so với cùng kỳ năm 2016. Tuy nhiên hoạt động khai thác sản xuất ở Mỏ đá Trà Đước trong năm qua đã đóng góp rất nhiều vào quá trình ổn định tình hình hoạt động sản xuất của toàn công ty.

2.4 Lĩnh vực Bất động sản:

Như dự đoán từ đầu năm 2017, thị trường BĐS đã có nhiều chuyển biến tích cực hơn. Thị trường Bất động sản bắt đầu nóng trở lại, Công ty đã thoái vốn hầu hết các dự án BĐS, hiện chỉ còn tập trung đầu tư hoàn thiện và kinh doanh dự án khu lấn biển Hà Tiên. Việc kinh doanh đất Hà Tiên trong năm qua đạt doanh thu đạt vượt trội 115 tỷ đồng.

Với việc xác định dự án Hà Tiên là vấn đề sống còn của Cty, HĐQT cũng như Ban điều hành tập trung cao độ để phát triển dự án. Vì còn những tồn tại từ trước đây nên áp lực của chính quyền địa phương từ Tỉnh đến TX Hà Tiên rất lớn. Các công việc đầu tư cho CSHT, hoàn thiện các hạng mục còn dang dở trước đây được lên kế hoạch thực hiện chi tiết để đáp ứng như cầu của người mua hiện nay cũng như những người đã mua từ trước đây. Hiện dự án đã đạt được gần 80%.

2.5 Chuyển nhượng dự án:

Công ty đã thực hiện hoàn tất công tác chuyển nhượng Dự án Quận Green Pearl tại Quận 2 và Công ty TNHH ĐT và XD Phước Hòa, với tổng giá trị chuyển nhượng dự án đạt 225 tỷ.

2.6 Tài chính và một số vấn đề khác:

Vấn đề tài chính vẫn là mối quan tâm hàng đầu của công ty trong năm qua, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có những chính sách nhằm giải quyết các vấn đề cấp thiết về tài chính như tiếp tục thỏa thuận với các bên liên quan trong công tác tái cơ cấu lại nợ với Ngân

hàng, thoái vốn và chuyển nhượng các dự án đầu tư, Công ty thành viên liên kết hoạt động kém hiệu quả. Kết quả đã đạt được trong công tác tái cơ cấu nợ là hiện tại Công ty đã tiến hành thực hiện hoàn tất 90% công tác mua bán nợ với DATC và dự kiến sẽ hoàn tất việc thực hiện mua bán nợ trong năm 2018.

Công tác thu hồi công nợ: Với sự quan tâm đúng mức của Ban lãnh đạo công ty, trong năm 2017 vừa qua công ty đã thu hồi về khoảng 20 tỷ đồng, góp phần vào việc tái cơ cấu nợ cũng như bổ sung nguồn vốn hoạt động của toàn công ty.

Công ty con: Ngoài Công ty TNHH MTV SX và KD Đá Trà Đuốc với 100% vốn do C&T làm chủ sở hữu điều hành hoạt động kinh doanh tại mỏ đá Trà Đuốc. Trong năm qua Công ty đã thành lập thêm công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Thương Mại C N T Kiên Giang để tham gia vào việc đầu tư các dự án mới.

3. Phương hướng phát triển của công ty trong năm 2018:

- Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thành công tái cấu trúc tài chính công ty.
- Tham gia vào các công việc xây lắp phù hợp với khả năng hiện có của Công ty.
- Vẫn tiếp tục duy trì lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng là một trong những ngành nghề chính của công ty.
- Tập trung phát triển trong lĩnh vực khai thác đá xây dựng, dự án bất động sản hiện có nhằm đem lại nguồn thu và ổn định tình hình hoạt động công ty.
- Chuyển hướng phát triển mạnh hơn vào mảng đầu tư dự án kinh doanh bất động sản và nông nghiệp.

4. Kế hoạch SXKD năm 2018:

Để thực hiện kế hoạch tái cấu trúc tài chính trong đó có các khoản nợ phải trả cho các chủ nợ, Ban điều hành Công ty đặt kế hoạch tập trung các nguồn lực cao nhất để hoàn tất mục tiêu này trong năm 2018. Chính vì vậy, các chỉ tiêu doanh số của kinh doanh và xây lắp chỉ duy trì ở mức vừa phải. Song song đó, Ban điều hành sẽ tập trung nhiều hơn cho công tác thu hồi công nợ. Tiếp tục kiên định với chiến lược phát triển an toàn và tăng trưởng bền vững, ngoài ra sẽ không ngừng tìm kiếm nguồn việc mới, chú trọng phát triển vào các mảng công việc tiềm năng như khai thác và đầu tư dự án để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 đã đề ra như sau:

4.1 Kế hoạch SXKD năm 2018:**ĐVT: tỷ đồng**

Chỉ tiêu	Kế hoạch
Giá trị doanh thu	410
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,4
Chi phí tài chính	9,31
Lợi nhuận sau thuế	1,07

Một lần nữa, tôi xin gửi lời cảm ơn đến toàn thể Quý vị cổ đông Công ty vì sự tin tưởng của quý vị dành cho công ty.

Tôi cũng xin ghi nhận sự đóng góp của toàn thể CB-NV Cty trong thời gian qua đã đóng góp công sức với Cty từng bước vượt qua khó khăn.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông, toàn thể CB-NV cùng gia đình lời chúc hạnh phúc và dồi dào sức khỏe.

Xin trân trọng kính chào.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2018

CÔNG TY CP XD VÀ KD VẬT TƯ



PHÙNG ĐẠT ĐỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08.3829 5488 Fax: 08.3821 1096

Website: <http://www.cnt.com.vn>

TP.HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2018

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 QH13 ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây Dựng và KD Vật Tư (C&T);
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2017 của Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư như sau:

I. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

Kết quả giám sát Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 33 phiên họp và ban hành 37 văn bản, bao gồm: 31 Quyết định và 6 Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nhân sự và hoạt động khác.

Theo Ban kiểm soát, việc tổ chức họp và ban hành các văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt với cùng với Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty.

HDQT thực hiện các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền.

Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc và báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện các Quyết định và ý kiến của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp.

Ban Tổng giám đốc cũng đã tổ chức điều hành hoạt động của công ty theo các nội dung quy định trong quy chế, tổ chức công tác kế toán tài chính tuân thủ các yêu cầu, quy định của chế độ kế toán và các quy định có liên quan.

Ban Tổng giám đốc có rất nhiều nỗ lực trong việc tổ chức theo dõi, tổ chức hệ thống kiểm soát và điều hành hoạt động của công ty.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017:

1. Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Nghị Quyết năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ hoàn thành
- Doanh thu	340,000	444,900	130,85%
- Lợi nhuận gộp	18,800	(75,490)	
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,530	11,739	
- Chi phí tài chính	32,400	72,005	
- Lợi nhuận sau thuế	(7,070)	(151,853)	

2. Cổ tức

Năm 2017, lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ 151,85 tỷ đồng. Vì vậy việc chia cổ tức năm 2017 không thể thực hiện được.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017 CỦA CÔNG TY

Ban kiểm soát Công ty xác nhận báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán - Tư vấn Đất Việt phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 2017 của Công ty, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Luật kế toán hiện hành.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT NĂM 2017

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 được tổng hợp như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017 so với năm 2016	
				Giá trị (chênh lệch)	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	444.919	295.817	149.102	150,4%
4	Giá vốn hàng bán	520.408	288.199	232.209	180,6%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(75.492)	7.488	(82.980)	1.108%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.378	1.849	529	128,6%
7	Chi phí tài chính	72.005	43.817	28.188	164,3%
	Trong đó : chi phí lãi vay	59.647	43.276	16.371	137,8%
8	Chi phí bán hàng	7.192	3.613	3.579	199%
9	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	11.739	185.734	(173.995)	6,3%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(164.042)	(223.784)	59.742	73,3%
11	Thu nhập khác	13.165	1.831	11.334	719%
12	Chi phí khác	1.111	1.697	-586	65,5%
13	Lợi nhuận khác	12.054	133	11.921	9.063%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(151.987)	(223.650)	71.840	68%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	395	387	8	102%
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(530)	212	(742)	-250%
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(151,853)	(224,249)	72,397	68%

Lưu ý: kết quả kinh doanh hợp nhất trên chưa tính đến chi phí trích lập dự phòng theo quy định về nợ phải thu quá hạn, khó đòi 70,96 tỷ đồng; nếu Công ty tiến hành trích lập các khoản dự phòng này thì khoản lỗ hoạt động kinh doanh hợp nhất trong kỳ kế toán sẽ tăng lên với số tiền tương ứng.

Kết quả kinh doanh hợp nhất từng lĩnh vực như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017 so với 2016	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	LĨNH VỰC KINH DOANH VẬT TƯ				
	Doanh thu	132.468	223.137	(90.669)	59,4%
	Giá vốn hàng bán	120.627	205.813	(85.186)	58,6%
	Lợi nhuận gộp	11.841	17.324	(5.483)	68,4%
2	CUNG CẤP DỊCH VỤ				
	Doanh thu	2.327	609	1.718	382,1%
	Giá vốn hàng bán	1.938	1.496	442	129,5%
	Lợi nhuận gộp	389	(887)	1.276	(43,9%)
3	KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN				
	Doanh thu	308.847	61.228	247.619	504,4%
	Giá vốn hàng bán	394.851	70.211	324.640	562,4%
	Lợi nhuận gộp	(86.004)	(8.983)	(77.021)	957,4%
4	LĨNH VỰC XÂY LẬP				
	Doanh thu	1.275	10.841	(9.566)	11,8%
	Giá vốn hàng bán	2.991	10.667	(7.676)	28,0%
	Lợi nhuận gộp	(1.716)	174	(1.890)	(986,2%)

1/ Lĩnh vực kinh doanh vật tư:

So với năm 2016, doanh thu khối kinh doanh vật tư năm 2017 đạt 59%, lợi nhuận gộp còn 68%. Tình hình kinh doanh vật tư năm 2017 của Công ty vẫn tiếp suy giảm mạnh, cho thấy công ty đang mất dần thị trường.

2/ Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Năm 2017, khối kinh doanh bất động sản doanh thu tăng, tuy nhiên lợi nhuận từ kinh doanh này lỗ 86 tỷ đồng, kết quả này là do trong năm Công ty hoàn tất việc chuyển nhượng dự án tổ hợp cao ốc C&T Plaza và kết chuyển khoản lỗ (96 tỷ đồng) của dự án vào chi phí.

3/ Lĩnh vực xây lắp và cung cấp dịch vụ:

Doanh thu của 02 lĩnh vực kinh doanh này chiếm tỉ lệ khoảng 7% trong cơ cấu doanh thu hợp nhất của Công ty. Do vậy mức biến động doanh thu và lợi nhuận của 02 lĩnh vực này ảnh hưởng không nhiều tới kết quả kinh doanh hợp nhất.

4/ Lĩnh vực đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết:

Đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết: kết quả kinh doanh năm 2016 của các công ty như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Tên công ty	Vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp	Lợi nhuận sau thuế
Công Ty Con	39.000	39.000		
Công ty TNHH MTV Sản xuất Kinh Doanh Đá Trà Đuốc	2.000	2.000	100%	4
Công ty TNHH MTV Đầu Tư Thương mại CNT Kiên Giang	37.000	37.000	100%	98
Công Ty Liên Kết	8.053	19.500		
Công ty CP Xây Dựng và TM Ban Tích	7.053	16.500	43%	(4.260)
Công ty CP Xây dựng Dân Dụng và Công Nghiệp Phía Nam	1.000	3.000	33%	(441)
Cộng	47.053	58.500		(4.599)

- Năm 2017, phần lớn hoạt động của các công ty liên kết đều lỗ:
 - + 02 Công ty liên kết lỗ mất vốn tại thời điểm 31/12/2017: Công ty Ban Tích (lỗ âm VCSH là 9.7 tỷ); Công ty Phía nam (lỗ âm VCSH là 2.7 tỷ);
- Lợi nhuận 02 Công ty con cả năm 2017 chỉ đạt 103 triệu đồng, cụ thể:
 - + Công ty SX KD Đá Trà Đuốc được thành lập và hoạt động từ tháng 07/2016 với nhiệm vụ chính là Quản lý, theo dõi việc sản xuất và bán sản phẩm đá được khai thác ra từ mỏ đá của công ty ra thị trường.
 - + Công ty Đầu tư TM CNT Kiên Giang mới được thành lập và hoạt động từ tháng 07/2017 với nhiệm vụ chính là tiếp tục đầu tư, hoàn thiện Dự án Hà Tiên và các dự án khác.

5/ Công tác thu hồi vốn:

- Nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2017 là 304,97 tỷ đồng, giảm 6,5% (21,47 tỷ) giảm không đáng kể so với năm 2016 (326,44 tỷ đồng). Nợ phải thu quá hạn vẫn còn khá cao 185,641 tỷ đồng.

6/ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

- Công ty đang đã thực hiện hoàn tất chuyển nhượng dự án Quận 2 trong quý II/2017.

7/ Các vấn đề khác:

- Hiện nay Công ty đang phối hợp làm việc cùng với Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC) để mua lại các khoản nợ của công ty, đây là cơ hội duy nhất để công ty xử lý các khoản nợ còn tồn đọng. Đến nay đã sắp hoàn tất việc mua bán các khoản nợ (đạt trên 90%).

- Công ty đã tiến hành sửa đổi điều lệ công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1/ Kết luận:

Các thành viên trong Ban kiểm soát luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thể hiện được tính trung thực, khách quan trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Tuy nhiên trong điều kiện môi trường hoạt động kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại mà Ban kiểm soát cần phải quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn trong nhiệm kỳ tới, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty.

2/ Kiến nghị:

- Công ty cần tập trung và quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ.
- Tính toán lại phương án kinh doanh trên cơ sở chi phí đầu vào và chi phí tài chính hợp lý, lựa chọn khách hàng có năng lực tài chính tốt, cần nâng cao năng lực cạnh tranh để từng bước khôi phục thị trường.
- Công ty cần có những giải pháp hỗ trợ lĩnh vực SXKD đang gặp khó khăn để có thể từng bước khôi phục lại hoạt động, mang lại lợi ích chung cho cổ đông.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về kết quả hoạt động kiểm tra năm 2017, Ban kiểm soát báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, trân trọng tiếp thu ý kiến đóng góp của Quý cổ đông.

Xin cảm ơn Quý cổ đông đã đọc và lắng nghe, kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Bùi Quốc Tuấn



Số: 0194/2018/BCTC-KTV

02 Huynh Khuong Ninh Street
District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (84-28) 39105401

Fax: (84-28) 39105402

Email: vietland@vietlandaudit.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư, được lập ngày 10 tháng 4 năm 2018, từ trang 6 đến trang 63 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu Chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà Chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.7, tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty chưa tiến hành trích lập đầy đủ dự phòng các khoản phải thu quá hạn, khó đòi với số tiền 70.962.063.825 VND. Nếu Công ty tiến hành trích lập đầy đủ các khoản dự phòng này, thì chỉ tiêu Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và khoản lỗ hoạt động kinh doanh hợp nhất trong kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 sẽ tăng lên với số tiền tương ứng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của Chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Cùng với việc không đưa thêm ý kiến ngoại trừ, Chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tài chính hợp nhất vấn đề được trình bày tại Thuyết minh số IV.1: Công ty kinh doanh thua lỗ 151.854.054.326 VND trong kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2017. Tại ngày này, khoản lỗ lũy kế của Công ty đã vượt quá vốn chủ sở hữu 363.657.184.561 VND, và cũng tại ngày này, nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt hơn tài sản ngắn hạn một khoản là 358.018.798.947 VND. Theo đó, khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty phụ thuộc vào khả năng tạo ra nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2018

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt

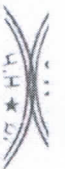


NGUYỄN CAO HOÀI THU - Phó Tổng Giám đốc
Số giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0474-2018-037-1

NGUYỄN ĐỨC TẤN - Kiểm toán viên
Số giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 2666-2018-037-1

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vietland



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

MẪU B 01-DN/HN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017		31/12/2016	
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		267.084.817.968		304.389.411.171	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		22.541.686.612		3.784.916.265	
Tiền	111	V.1	22.541.686.612		3.784.916.265	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		38.365.000.000		1.255.000.000	
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	2.015.000.000		2.015.000.000	
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(650.000.000)		(760.000.000)	
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	37.000.000.000		-	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		158.806.337.974		154.452.881.966	
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	297.480.625.686		316.600.701.318	
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	12.827.720.070		9.519.554.893	
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5a	200.000.000		200.000.000	
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	31.187.102.880		14.551.940.535	
5. Dự phòng phải thu khó đòi	137	V.7	(182.889.110.662)		(186.419.314.780)	
IV. Hàng tồn kho	140		39.515.915.365		133.700.343.006	
Hàng tồn kho	141	V.8	39.515.915.365		133.700.343.006	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.855.878.017		11.196.269.934	
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	5.601.074.010		3.117.673.024	
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.123.327.591		6.736.627.397	
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	V.14	1.131.476.416		1.341.969.513	
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		18.870.508.892		348.456.304.256	
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.282.221.478		12.543.800.693	
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.5b	4.824.479.334		6.330.624.936	
2. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	6.457.742.144		6.213.175.757	
II. Tài sản cố định	220		3.825.380.184		44.451.197.042	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	3.825.380.184		4.854.081.962	
Nguyên giá	222		24.224.084.641		37.945.451.181	
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(20.398.704.457)		(33.091.369.219)	
2. Tài sản cố định vô hình	227		-		39.597.115.080	
Nguyên giá	228		-		39.597.115.080	
Giá trị hao mòn lũy kế	229		-		-	
III. Bất động sản đầu tư	240		-		-	
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-		288.103.612.670	
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-		288.103.612.670	
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		2.130.581.005		2.241.310.000	
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	-		-	
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2d	2.241.310.000		2.241.310.000	
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2d	(110.728.995)		-	
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.632.326.225		1.116.383.851	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	-		14.427.752	
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	1.632.326.225		1.101.956.099	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		285.955.326.860		652.845.715.427	

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Số 9-19 (lầu 6) Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	31/12/2016
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		649.612.511.421	863.473.494.403
I. Nợ ngắn hạn	310		625.103.616.915	610.429.497.233
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	66.421.566.130	121.222.309.195
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	1.379.517.818	3.080.242.447
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	995.931.786	1.781.783.131
4. Phải trả người lao động	314		1.029.010.410	907.922.605
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	86.790.780.189	99.177.445.626
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	73.384.610.136	39.754.430.078
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	236.317.345.403	61.596.994.135
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	158.202.335.537	282.059.025.884
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19a	-	266.824.626
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	582.519.506	582.519.506
II. Nợ dài hạn	330		24.508.894.506	253.043.997.170
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	-	189.952.232.290
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	23.638.011.653	62.490.502.803
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.19b	870.882.853	601.262.077
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(363.657.184.561)	(210.627.778.976)
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.21	(363.657.184.561)	(210.627.778.976)
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		100.150.690.000	100.150.690.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>100.150.690.000</i>	<i>100.150.690.000</i>
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		81.585.637.916	81.585.637.916
3. Cổ phiếu quỹ	415		(1.012.784.684)	(1.012.784.684)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		22.399.587.678	22.399.587.678
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(566.780.315.471)	(414.847.388.933)
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước (lũy kế)</i>	<i>421a</i>		<i>(414.926.261.145)</i>	<i>(190.597.707.295)</i>
<i>LNST (lũ) chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>(151.854.054.326)</i>	<i>(224.249.681.638)</i>
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	1.096.479.047
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		285.955.326.860	652.845.715.427

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2018



PHÙNG ĐẠT ĐỨC
Tổng Giám đốc

PHẠM THANH TUẤN
Kế toán trưởng

TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Số 9-19 (lầu 6) Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

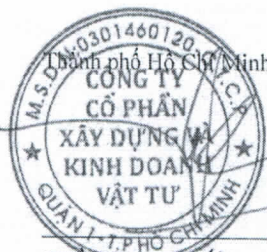
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 02-DN/HN


Đơn vị tính: VND

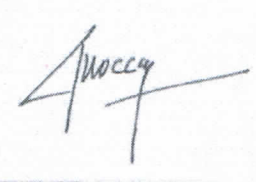
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			2017	2016
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		444.919.291.348	295.817.011.565
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		2.909.080	129.512.044
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	444.916.382.268	295.687.499.521
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	520.408.633.735	288.199.097.510
5. Lợi nhuận (lỗ) gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(75.492.251.467)	7.488.402.011
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.387.286.070	1.849.072.364
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	72.005.085.214	43.817.810.666
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		59.647.794.379	43.276.731.440
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2b	-	43.515.403
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	7.192.694.416	3.613.139.556
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	11.739.463.896	185.734.443.130
11. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(164.042.208.923)	(223.784.403.574)
12. Thu nhập khác	31		13.165.846.178	1.831.190.638
13. Chi phí khác	32		1.111.618.192	1.697.317.634
14. Lợi nhuận khác	40	VI.7	12.054.227.986	133.873.004
15. Tổng lỗ kế toán trước thuế	50		(151.987.980.937)	(223.650.530.570)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	51	VI.8	395.684.774	387.054.069
17. Chi phí (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.11	(530.370.126)	212.096.999
18. Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(151.853.295.585)	(224.249.681.638)
19. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế của công ty mẹ	61		(151.854.054.326)	(224.249.681.638)
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		758.741	-
21. Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a	(15.315)	(22.617)
22. Lãi (lỗ) suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9b	(15.315)	(22.617)



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2018

PHÙNG ĐẠI ĐỨC
 Tổng Giám đốc


PHẠM THANH TUẤN
 Kế toán trưởng


TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
 Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Số 9-19 (lầu 6) Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

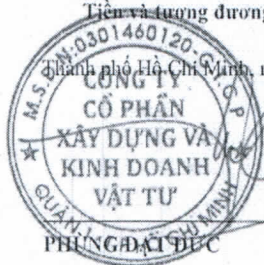
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 03-DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			2017	2016
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. <i>Lỗ trước thuế</i>	01		(151.987.980.937)	(223.650.530.570)
2. <i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		1.223.137.070	2.010.910.494
- Các khoản dự phòng	03		(3.526.678.973)	177.157.884.907
- Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	(3.408.569)
- Lỗ từ hoạt động đầu tư	05		106.511.739.252	10.111.541.462
- Chi phí lãi vay	06		59.647.794.379	43.276.731.440
3. <i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08		11.868.010.791	8.903.129.164
- Giảm các khoản phải thu	09		17.426.628.172	87.296.221.792
- Giảm hàng tồn kho	10		95.701.001.362	17.564.101.919
- Giảm các khoản phải trả (không kể thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp và chi phí lãi vay phải trả)	11	VII	(10.549.885.468)	(41.173.902.869)
- Tăng chi phí trả trước	12		(3.971.198.661)	(3.018.915.389)
- Tiền lãi vay đã trả	14	VII	(26.376.160.028)	(9.016.671.150)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(171.657.122)	(683.389.606)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	(21.400.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		83.926.739.046	59.849.173.861
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	VII	(2.847.960.909)	(11.818.182)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	VII	5.142.999.999	13.618.181.818
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(200.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		1.506.145.602	1.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(37.000.000.000)	(2.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	VII	22.000.000.000	1.050.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.172.733.198	547.005.592
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.026.082.110)	14.003.369.228
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		1.899.500.000	83.470.676.228
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(57.043.386.589)	(157.667.326.639)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(55.143.886.589)	(74.196.650.411)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		18.756.770.347	(344.107.322)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		3.784.916.265	4.125.615.018
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	3.408.569
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	22.541.686.612	3.784.916.265



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2018

PHÙNG ĐẠI ĐỨC
Tổng Giám đốc

PHẠM THANH TUẤN
Kế toán trưởng

TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9- 19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: 028.3829.5488 Fax: 028.3821.1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: *01*/TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2018

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

*V/v Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018
của công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư*

*Căn cứ Điều 15 khoản 1 mục d trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và
kinh doanh Vật tư;*

*Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Ban điều hành Công ty Cổ phần Xây
dựng và Kinh doanh Vật tư.*

Ban kiểm soát xin ý kiến Đại hội cổ đông thông qua việc ủy quyền Hội đồng quản
trị C&T được tự lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 phù hợp với điều
kiện của công ty, kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán sẽ báo cáo đến Quý cổ đông sau.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại diện Ban Kiểm Soát

Bùi Quốc Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: 028.3829 5488 Fax: 028.3821 1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 02/TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
*V/v xin chủ trương tăng vốn điều lệ để thực hiện tái cơ cấu
doanh nghiệp theo phương án của DATC*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư (C&T) ngày 12/10/2016;

Căn cứ biên bản làm việc giữa Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư và Công ty TNHH Mua Bán Nợ Việt Nam (DATC) ngày 24/06/2016;

Căn cứ tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ để thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp theo phương án thỏa thuận với DATC.

Cụ thể: Sau khi mua nợ xong, DATC sẽ chuyển một phần giá trị khoản nợ đã mua để nắm giữ tối đa 20% vốn điều lệ C&T.

Đồng ý Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện các thủ tục tăng vốn theo qui định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM QUỐC KHÁNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9- 19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: 028.3829.5488 Fax: 028.3821.1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 03/BC/HĐQT

TP.HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN CỔ TỨC NĂM 2017

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty C&T trong năm 2017 đã được kiểm toán:
ĐVT: tỷ đồng

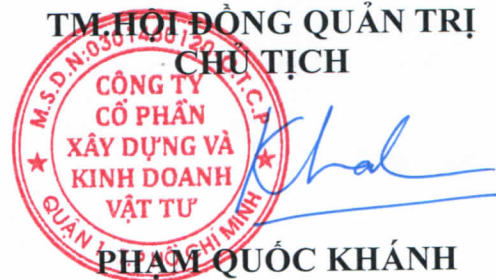
Stt	Nội dung	Số tiền
1	Lỗ trước thuế năm 2017	-151.988
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp 2017	0.396
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-0.530
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	-151.853
5	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2017	-566.780

Do lợi nhuận trong năm qua của Công ty có kết quả âm, nên không chia cổ tức năm 2017.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty xin cam kết nỗ lực hết mình để bảo vệ và gia tăng lợi ích của cổ đông C&T trong những năm tới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM QUỐC KHÁNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: 028.3829 5488 Fax: 028.3821 1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 04/TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2018

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thù lao HĐQT & BKS năm 2017 và KH thù lao năm 2018

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo tổng thù lao của HĐQT và Ban Kiểm Soát của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư trong năm 2017 như sau:

- Thù lao đã chi trả cho HĐQT tổng cộng: 0 đồng.
- Thù lao đã chi trả cho BKS tổng cộng: 0 đồng.

Do kết quả năm 2017 lợi nhuận trước thuế của Công ty âm nên Công ty không thực hiện việc chi thù lao của HĐQT và Ban Kiểm Soát.

Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018: 0 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

